

Số: 02/2025/QĐST-VHNGĐ

UH, ngày 24 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
(V/v: chấm dứt nuôi con nuôi)**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN UH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Thiện

Thư ký phiên họp: Bà Trương Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện UH, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện UH tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 06/2025/TLST- VHNGĐ ngày 13/01/2025 về chấm dứt nuôi con nuôi, theo Quyết Định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình số: 02/2025/QĐST-VHNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1972. Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã HV, huyện UH, TP. Hà Nội.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1999;

2.2. Anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 1977;

2.3. Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1977;

Đều có nơi ĐKKHKT: thôn PLH, xã PL, huyện MĐ, thành phố Hà Nội.

2.4. Anh Trần Văn Q, sinh năm 1966; Nơi ĐKKHKT: thôn T, xã HV, huyện UH, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu – chị Nguyễn Thị H trình bày: bà có chồng là ông Trần Văn Q. Bố mẹ đẻ của cháu Nguyễn Văn H1 là anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 1977 và chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1977; đều trú tại thôn PLH, xã PL, huyện MĐ, thành phố Hà Nội. Anh H2 là em trai ruột của bà. Thời điểm năm 2017 vợ chồng anh H2 chị Đ có mâu thuẫn trực tiếp nên để làm phép vợ chồng anh H2 chị Đ cho cháu

Nguyễn Văn H1 làm con nuôi vợ chồng bà. Cháu H1 sinh ngày 15/11/1999, khi làm thủ tục nhận làm con nuôi cháu H1 mới hơn 17 tuổi. Vì là nhận con nuôi để làm phép nên thực tế sau khi làm thủ tục nhận làm con nuôi theo quy Đ pháp luật thì cháu H1 vẫn thường xuyên sinh sống với bố mẹ đẻ và hoàn toàn do bố mẹ đẻ nuôi dưỡng, chăm sóc.

Việc nhận cháu H1 làm con nuôi được lập Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước số 01 ngày 10/4/2017 tại UBND xã Viên Nội (nay là xã HV).

Hiện nay, cháu H1 đã trên 18 tuổi, đủ tuổi trưởng thành, vợ chồng anh H2 chỉ Đ đã hoà thuận trở lại, cháu H1 cũng có nguyện vọng về với bố mẹ đẻ và có nguyện vọng chấm dứt việc nuôi con nuôi này. Nên để thuận tiện cho công việc của cháu H1 sau này, bà làm đơn gửi đến Tòa án nhân dân huyện UH đề nghị giải quyết chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa vợ chồng bà với cháu Nguyễn Văn H1; đồng thời khôi phục toàn bộ quyền của bố mẹ đẻ là Nguyễn Văn H2 và Nguyễn Thị Đ với cháu Nguyễn Văn H1.

Về tài sản và công sức hay các vấn đề khác: không có, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – anh Trần Văn Q, anh Nguyễn Văn H2, anh Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Văn H1 đều trình bày: Hoàn toàn nhất trí với lời trình bày của chị H như nêu trên. Nhất trí chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa vợ chồng anh Q chị H với anh H1.

Tại phiên họp, các đương sự đều vắng mặt, đều có quan điểm xin được vắng mặt và đều không xuất trình thêm bất kỳ tài liệu chứng cứ nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện UH phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Trình tự từ khi thụ lý việc dân sự, về quan hệ pháp luật, quá trình thu thập chứng cứ, về thời gian, thời hạn tố tụng là đúng quy Đ pháp luật. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt và đều xin vắng mặt tại phiên họp, đều giữ nguyên quan điểm đã trình bày nên Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt các đương sự là đúng quy Đ pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ vào các chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án, sự trình bày của người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trong hồ sơ vụ việc đều đã bảo đảm quy Đ pháp luật, đề nghị Tòa căn cứ Điều 29, 35 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 25 Luật nuôi con nuôi: chấp nhận yêu cầu của chị H: chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa vợ chồng anh Q chị H với anh H1. Chị H pH1 nộp lệ phí theo quy Đ của pháp luật.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện UH, thành phố Hà Nội nhận Đ:

[1] Về tố tụng: chị Nguyễn Thị H đã nộp đơn yêu cầu và các tài liệu, chứng cứ theo quy Đ - căn cứ vào khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35; điểm 1 khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì việc hôn nhân và gia đình này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện UH.

Tại phiên họp, các đương sự đều vắng mặt và đều có đơn xin vắng mặt tại phiên họp nên Tòa án nhân dân huyện UH tiến hành mở phiên họp vắng mặt các đương sự là đúng theo quy Đ tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu của đương sự: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: ngày 10/4/2017, vợ chồng anh Trần Văn Q chị Nguyễn Thị H nhận anh Nguyễn Văn H1 làm con nuôi theo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước số 01 ngày 10/4/2017 tại UBND xã Viên Nội (nay là xã HV). Đến nay, anh H1 đã trên 18 tuổi, trưởng thành, khoẻ mạnh và không cần chăm sóc nên chị H làm đơn gửi đến Toà án nhân dân yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi với anh H1, anh Q nhất trí với yêu cầu của chị H. Bố mẹ đẻ anh H1 là vợ chồng anh H2 chị Đ cùng anh H1 đều xác nhận vệc nhận anh H1 làm con nuôi như vợ chồng anh Q chị H trình bày ở trên là đúng. Nay nhất trí với việc chấm dứt nuôi con nuôi. Xét thấy, anh H1 hiện đã trên 18 tuổi, trưởng thành, khoẻ mạnh, bố mẹ nuôi, bố mẹ đẻ cùng anh H1 đều nhất trí về việc chấm dứt nuôi con nuôi này nên việc chấm dứt nuôi con nuôi là phù hợp quy Đ pháp luật, nên cần chấp nhận.

[4] Về tài sản, công sức hay các vấn đề khác: các đương sự đều xác nhận không có, đều không yêu cầu đề nghị nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về lệ phí, quyền kháng cáo: chị Nguyễn Thị H pH1 nộp tiền lệ phí Hôn nhân và gia đình theo quy Đ tại Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016; Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy Đ tại các Điều 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT Đ

Căn cứ Điều 25 Luật nuôi con nuôi;

Căn cứ khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35; điểm 1 khoản 2 Điều 39; Điều 149, Điều 370, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Nguyễn Thị H: chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa anh Trần Văn Q, chị Nguyễn Thị H với anh Nguyễn Văn H1.

2. Về tài sản, công sức hay các vấn đề khác: không đặt ra giải quyết.

3. Về lệ phí: chị Nguyễn Thị H nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình là 300.000đ, được đối trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai số 0012120 ngày 13/01/2025 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện UH, thành phố Hà Nội.

4. Quyết Đ này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm, theo quy Đ của pháp luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Chi cục THADS huyện Ứng Hoà;
- Các đương sự;
- UBND xã HV;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Văn Thiện